

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 04 - 2026

V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thanh Trà

Bà Trần Thị Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2026/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Đỗ Hoài P**, sinh năm 2001 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: **Phường H, thành phố Hà Nội**

Địa chỉ tạm trú: **Thôn G, xã H, tỉnh Phú Thọ.**

2. *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị Lan A**, sinh năm 2002 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: **Thôn K, xã T, tỉnh Phú Thọ.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh **Đỗ Hoài P** trình bày: Anh kết hôn với chị **Phạm Thị Lan A** ngày 09/12/2021 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, nay là xã T, tỉnh Phú Thọ.** Quá trình chung sống do có nhiều mâu thuẫn nên chị **Lan A** đã có đơn xin ly hôn. Tại bản án số 09/2025/HNGĐ-ST ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định cho anh và chị **Lan A** được ly hôn. Về

con chung, giao cho chị **Lan A** được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đỗ Nhật V**, sinh ngày 07/5/2022. Tuy nhiên, cháu **V** từ khi sinh ra cho đến hiện nay đều sống cùng anh. Ngay cả khi anh và chị **Lan A** chưa ly hôn và có mâu thuẫn thì tháng 4/2024 chị **Lan A** đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, khi đó cháu **V** vẫn ở cùng anh. Sau khi có Bản án của Tòa án, chị **Lan A** cũng không đón cháu **V** về nuôi dưỡng, nên anh vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu **V**, chị **Lan A** chỉ có một vài lần đến thăm cháu **V** và kể từ tháng 7/2025 cho đến hiện nay thì chị **Lan A** không đến thăm con lần nào và cũng chưa bao giờ cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay anh đang làm lao động tự do, thu nhập bình quân khoảng 9.000.000đồng/tháng, không phải làm đêm và có nhiều thời gian để chăm sóc con. Ngoài ra anh đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại **thôn G, xã H, tỉnh Phú Thọ**, bố mẹ anh làm lao động tự do ở nhà nên có nhiều thời gian giúp anh chăm sóc cháu **V**. Do vậy, anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con để anh được trực tiếp chăm sóc cháu **V**, anh không yêu cầu chị **Lan A** phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Bị đơn, chị **Phạm Thị Lan A** tại bản tự khai ngày 07/4/2026 trình bày:* Chị kết hôn với anh **Đỗ Hoài P** ngày 09/12/2021. Sau khi kết hôn, chị về chung sống cùng gia đình anh **P**. Quá trình chung sống do vợ chồng mâu thuẫn nên chị đã có đơn xin ly hôn. Tại bản án số 09/2025/HNGĐ-ST ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định cho chị và anh **P** được ly hôn. Về con chung, chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đỗ Nhật V**, sinh ngày 07/5/2022. Tuy nhiên, sau khi ly hôn chị về chung sống cùng mẹ đẻ tại **thôn K, xã T, tỉnh Phú Thọ**. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chị lại đang đi học thêm nên chưa có điều kiện để đón cháu **V** về nuôi dưỡng. Nay anh **P** có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con từ chị sang anh **P**. Chị đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh **P**; tuy nhiên anh **P** không được ngăn cản việc chị thăm nom, chăm sóc cháu **V**.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 của Bộ Luật Tổ tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh **Đỗ Hoài P**, anh **Đỗ Hoài P** được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đỗ Nhật V**, sinh ngày 07/5/2022. Về án phí anh **Đỗ Hoài P** phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh **Đỗ Hoài P** khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; bị đơn chị **Phạm Thị Lan A** có hộ khẩu thường trú tại **xã T, tỉnh Phú Thọ** nên Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn chị **Phạm Thị Lan A** vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy: Anh **Đỗ Hoài P** và chị **Phạm Thị Lan A** kết hôn năm 2021 và có 01 con chung là cháu **Đỗ Nhật V**, sinh ngày 07/5/2022. Quá trình chung sống anh **P** và chị **Lan A** xảy ra mâu thuẫn nên chị **Lan A** đã làm đơn xin ly hôn anh **P**. Tại bản án số 09/2025/HNGĐ-ST ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định cho anh **P** và chị **Lan A** được ly hôn. Về con chung, giao cho chị **Lan A** được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đỗ Nhật V**, sinh ngày 07/5/2022. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên từ khi ly hôn chị **Lan A** không đón cháu **V** về chăm sóc mà vẫn để cháu **V** cho anh **P** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; đồng thời chị **Lan A** đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh **P**. Đối với anh **P** là người trực tiếp chăm sóc cháu **V**, có chỗ ở, thu nhập ổn định đảm bảo đủ điều kiện chăm sóc con chung, nên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh **Đỗ Hoài P** là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh **P** không yêu cầu nên chị **Lan A** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về án phí: Anh **Đỗ Hoài P** phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ Luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh **Đỗ Hoài P** đối với chị **Phạm Thị Lan A**. Anh **Đỗ Hoài P** được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đỗ Nhật V**, sinh ngày 07/5/2022; chị **Phạm Thị Lan A** không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Các đương sự có quyền yêu cầu về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu về cấp dưỡng.

2. Về án phí: Anh **Đỗ Hoài P** phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu số 0000341, ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Phú Thọ; anh **P** đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Phú Thọ;
- THADS khu tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tam Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hạnh